

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ  
PHÁT TRIỂN NÔNG  
THÔN  
Số: 07/2005/QĐ-BNN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Hà Nội, ngày 31 tháng 1 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Về việc ban hành Quy định về quản lý và sử dụng lợn đực giống

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 86/2003/NĐ-CP ngày 18/07/2003 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Pháp lệnh Giống vật nuôi;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Nông nghiệp,

QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy định về quản lý và sử dụng lợn đực giống".

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau mười lăm ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Nông nghiệp, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG LỢN ĐỰC GIỐNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 07/2005/QĐ-BNN ngày 31/01/2005  
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

**Điều 1.** Quy định này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân Việt Nam, tổ chức, cá nhân nước ngoài nuôi lợn đực giống để sản xuất tinh sử dụng trong thụ tinh nhân tạo hoặc để phối giống trực tiếp (sau đây được gọi là người nuôi lợn đực giống).

**Điều 2.** Người nuôi lợn đực giống phải tuân thủ đồng thời các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

**Điều 3.** Các thuật ngữ dùng trong Quy định này được hiểu như sau:

1. *Cơ sở nuôi lợn đực giống* là nơi nuôi lợn đực để phối giống trực tiếp hoặc để sản xuất tinh sử dụng thụ tinh nhân tạo lợn, bao gồm:

- a) Các doanh nghiệp, cơ sở nghiên cứu và trang trại chăn nuôi;
- b) Trạm thụ tinh nhân tạo lợn;
- c) Hộ chăn nuôi gia đình.

2. *Chứng chỉ chất lượng giống* là văn bản của cơ quan quản lý ngành nông nghiệp chứng nhận phẩm cấp giống đối với lợn đực giống theo các quy định hiện hành.

**Điều 4.** Người nuôi lợn đực giống phải công bố chất lượng giống theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Quyết định số 61/2002/QĐ-BNN, ngày 08 tháng 07 năm 2002 về việc ban hành Danh mục hàng hoá giống vật nuôi phải công bố tiêu chuẩn chất lượng; Quyết định số 66/2002/QĐ-BNN về việc ban hành các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật đối với giống vật nuôi phải công bố chất lượng và Quyết định số 67/2002/QĐ-BNN về việc ban hành Quy định tạm thời các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật đối với giống vật nuôi.

## Chương II

### QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG LỢN ĐỰC GIỐNG

#### ĐỂ THỤ TINH NHÂN TẠO

**Điều 5.** Người nuôi lợn đực giống để sản xuất tinh sử dụng cho thụ tinh nhân tạo phải bảo đảm các điều kiện quy định tại điểm a, b, c, đ và e khoản 1 Điều 19 của Pháp lệnh giống vật nuôi, đồng thời phải bảo đảm các điều kiện sau đây:

1. Lợn đực nuôi để sản xuất tinh sử dụng trong thụ tinh nhân tạo là lợn đực đã được kiểm tra năng suất cá thể và phải đạt yêu cầu về chất lượng theo tiêu chuẩn kiểm tra năng suất cá thể. Lợn đực giống phải có lý lịch rõ ràng, kèm theo phiếu kiểm dịch thú

y, chứng chỉ chất lượng giống do cơ quan quản lý nhà nước ngành nông nghiệp có thẩm quyền cấp. Mỗi đực giống đều được đánh số và vào sổ theo dõi theo quy định hiện hành.

2. Số lượng lợn đực giống trong một trạm thụ tinh nhân tạo không ít hơn bốn con và trong một trang trại phải phù hợp với quy mô đàn nái.

3. Chuồng trại phải bảo đảm vệ sinh thú y và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về thú y và pháp luật về bảo vệ môi trường. Diện tích chuồng nuôi tối thiểu 5 m<sup>2</sup>/con đối với lợn nội và 6 m<sup>2</sup>/con đối với lợn ngoại.

4. Có hoặc thuê nhân viên kỹ thuật có trình độ từ trung cấp chăn nuôi thú y trở lên và được đào tạo, cấp chứng chỉ về kỹ thuật khai thác, pha chế, bảo quản và vận chuyển tinh dịch.

5. Có sổ sách theo dõi chất lượng tinh dịch, đủ trang thiết bị và vật tư chuyên ngành được quy định tại phụ lục 1, 2, 3, 4 và 5 kèm theo văn bản này.

**Điều 6.** Trong thời gian sản xuất tinh, lợn đực giống phải được theo dõi và kiểm tra định kỳ mỗi tháng một lần các chỉ tiêu sức đề kháng của tinh trùng (R), tỷ lệ tinh trùng kỳ hình (K). Mỗi lần khai thác tinh phải kiểm tra các chỉ tiêu: màu sắc, mùi, lượng xuất tinh đã lọc (V), hoạt lực của tinh trùng (A), nồng độ tinh trùng (C). Kết quả kiểm tra chất lượng tinh dịch phải được ghi chép đầy đủ, chính xác vào sổ sách, biểu mẫu theo quy định tại phụ lục kèm theo văn bản này.

**Điều 7.** Việc sản xuất, pha chế, kiểm tra chất lượng, bảo tồn, phân phối, vận chuyển và vệ sinh thú y tinh dịch lợn phải tuân thủ theo các quy định tại Quy trình kỹ thuật thụ tinh nhân tạo lợn do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành. Các lọ đựng tinh phải được gắn nhãn, trên đó ghi rõ tên và số hiệu lợn đực giống; khối lượng tinh dịch; tên cơ sở sản xuất; chỉ tiêu chất lượng chủ yếu và thời hạn sử dụng.

**Điều 8.** Người nuôi lợn đực giống phải thực hiện nghiêm túc việc bình tuyển, giám định lợn giống hàng năm theo các tiêu chuẩn của ngành nông nghiệp đã ban hành. Nếu lợn đực không đạt tiêu chuẩn giống, người chăn nuôi lợn đực giống phải dừng